

**CÔNG TY TNHH MTV  
XSKT HẬU GIANG**

**MST: 1800545163**

Số: 56/KHXS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hậu Giang, ngày 27 tháng 02 năm 2018*

## **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018**

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/09/2015 của Chính phủ)*

### **I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2017**

#### **1. Đánh giá khái quát thị trường, tình hình kinh doanh năm 2017**

Hoạt động kinh doanh xổ số của khu vực miền Nam năm 2017 có nhiều thuận lợi do tình hình kinh tế trong nước tiếp tục phục hồi, nhu cầu tiêu thụ vé số của thị trường miền Nam luôn gia tăng qua từng năm. Đồng thời công ty rất quan tâm củng cố thị trường tiêu thụ và kịp thời thực hiện các biện pháp điều hành phù hợp, hiệu quả...

#### **2. Các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch năm 2017**

- Sản phẩm chủ yếu của Công ty là kinh doanh vé số, phát hành và mở thưởng ngày thứ bảy hàng tuần.

| <b>Chỉ tiêu</b>      | <b>Đơn vị tính</b> | <b>Kế hoạch</b> | <b>Thực hiện</b> | <b>Chênh lệch</b> |
|----------------------|--------------------|-----------------|------------------|-------------------|
| Doanh số phát hành   | Tỷ đồng            | 3.680           | 3.810            | 130               |
| Doanh thu bán vé     | Tỷ đồng            | 2.000           | 2.040            | 40                |
| Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng            | 210             | 214              | 4                 |
| Nộp ngân sách        | Tỷ đồng            | 571             | 574              | 3                 |

### **II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2018**

#### **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh**

##### **1.1 Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính**

Sản lượng sản xuất trong năm của Công ty là vé số với doanh số phát hành trong năm: 4.200 tỷ đồng, tương ứng 420 triệu vé.

## **1.2 Kế hoạch và kết quả sản xuất kinh doanh cả năm**

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Hậu Giang, bao gồm các chỉ tiêu cơ bản sau:

|                                   |   |               |
|-----------------------------------|---|---------------|
| - Doanh số phát hành vé số        | : | 4.200 tỷ đồng |
| - Tỷ lệ tiêu thụ vé               | : | 51 %          |
| - Doanh thu trước thuế            | : | 2.175 tỷ đồng |
| - Lợi nhuận trước thuế            | : | 215 tỷ đồng   |
| - Tỷ suất lợi nhuận               | : | 12 %          |
| - Thuế và các khoản nộp ngân sách | : | 665 tỷ đồng   |

## **1.3 Kế hoạch phát triển thị trường và sản phẩm**

- Tập trung khai thác các thị trường hiện tại; giữ vững và nâng dần thị phần ở các thị trường đang phát triển tốt; từng bước thâm nhập dần vào các thị trường trọng điểm ở các đô thị lớn.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để các đại lý vé số ngày càng phát triển.

## **2. Kế hoạch đầu tư phát triển**

### **2.1 Kế hoạch đầu tư các dự án cả năm**

- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ có liên quan để xây dựng trụ sở tại Hậu Giang.

### **2.2 Kết quả đầu tư cả năm (dự kiến)**

## **III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

Để tổ chức thực hiện hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh năm 2018, Công ty xác định cần phải thực hiện một số giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm như sau:

### **1. Giải pháp về tài chính:**

- Tăng cường quản lý nợ và thế chấp đại lý. Đảm bảo kỳ hạn nợ theo đúng quy định; tỷ lệ thế chấp so với nợ bình quân tối thiểu từ 100% trở lên. Các trường hợp tỷ lệ thế chấp chưa đạt yêu cầu, xác định rõ nguyên nhân để có biện pháp xử lý đối với từng trường hợp cụ thể.

- Duy trì kiểm soát chứng từ rõ ràng theo trình tự.

- Sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện tốt quy chế quản lý các khoản chi phí.

## **2. Giải pháp về sản xuất**

Thường xuyên đổi mới mẫu mã vé số để thu hút người mua. Đồng thời tăng cường các biện pháp chống làm giả vé số trúng thưởng để bảo vệ quyền lợi cho đại lý, người bán lẻ và người mua.

## **3. Giải pháp về marketing**

- Tiếp tục thực hiện phương châm phục vụ tận tình, tạo điều kiện thuận lợi nhất trong việc chi trả vé trúng thưởng cho khách hàng.

- Giao vé tận nơi theo nhu cầu của đại lý.

- Thường xuyên tổ chức các chương trình từ thiện: phát quà, khám chữa bệnh miễn phí cho người nghèo.

- Hàng năm, công ty đều tài trợ nhà tình nghĩa, tình thương, các chương trình y tế - giáo dục cho địa phương và các tỉnh lân cận.

## **4. Giải pháp về nguồn nhân lực**

Tiếp tục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và tính hiệu quả hoạt động của bộ máy. Tất cả thành viên Công ty tiếp tục nêu cao vai trò trách nhiệm trên cương vị được phân công, trong mọi hoạt động phải luôn tự nghiên cứu và học hỏi để nâng cao chất lượng công tác.

## **5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật**

Quản lý hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua máy tính và mạng internet: kế toán, trả thưởng, hành chính, phát hành vé...

## **6. Giải pháp về quản lý và điều hành**

Tiếp tục sửa đổi, bổ sung, ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả hệ thống quy chế, quy định quản lý điều hành của Công ty phù hợp theo cơ chế chính sách đặc thù của ngành xổ số, nhằm chuẩn hóa hoạt động của Công ty theo hướng phát triển bền vững.



**BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN  
NĂM 2018**

| TT  | Các chỉ tiêu                                 | ĐVT       | Kế hoạch |
|-----|----------------------------------------------|-----------|----------|
| 1   | Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu               |           |          |
| 1.1 | - Số lượng vé phát hành                      | Triệu vé  | 420      |
| 2   | Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có) |           |          |
| 3   | Doanh thu                                    | Tỷ đồng   | 2.175    |
| 4   | Lợi nhuận trước thuế                         | Tỷ đồng   | 215      |
| 5   | Nộp ngân sách                                | Tỷ đồng   | 665      |
| 6   | Tổng vốn đầu tư                              | Tỷ đồng   |          |
| 7   | Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)                 | 1.000 USD |          |
| 8   | Các chỉ tiêu khác                            |           |          |

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thái Bình**